

**TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 567/2026/HC-PT
Ngày: 19 - 5 - 2026
V/v Khiếu kiện quyết định hành chính,
hành vi hành chính

**NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hòa Hiệp

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Khoa

Ông Ngô Mạnh Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Tiểu Phương Quyền - Thư ký Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hiến - Kiểm sát viên.

Các ngày 12/5/2026 và ngày 19/5/2026, tại trụ sở Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 364/2026/TLPT-HC ngày 11 tháng 3 năm 2026 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 09/2024/HC-ST ngày 27 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ bị kháng nghị và kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1135/2026/QĐ-PT ngày 20 tháng 4 năm 2026 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị Mỹ T;

Địa chỉ: số B, đường N, khu vực Y, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ (nay là phường C, thành phố Cần Thơ).

- Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của người bị kiện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông Nguyễn Trọng Q - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Cần Thơ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Bà Nguyễn Thị Phương O, Phó Trưởng phòng - Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường C.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Trịnh Kim H1;

Địa chỉ: số B, đường N, khu vực Y, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ (nay là phường C, thành phố Cần Thơ).

- *Viện kháng nghị:* Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ.

- *Người kháng cáo:* người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, có người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Cần Thơ.

(Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Mỹ T có mặt, những người tham gia tố tụng còn lại đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo đơn khởi kiện, người khởi kiện trình bày yêu cầu khởi kiện như sau:

Về nguồn gốc căn nhà : Cha mẹ bà T tạo lập trước lập năm 1975. Năm 2000 mẹ bà Tiên Trịnh Kim H1 cho bà T đất và nhà cấp 4 cặp bên sông C, diện tích 78,74 m², bà T đang quản lý sử dụng, các anh chị em không ai tranh chấp và có bản viết tay tặng cho bà T tài sản, được các anh chị em trong gia đình ký tên đồng ý.

Do bà T sống độc thân, không có kinh doanh mua bán nên bà T có cho người khác thuê để thu mua phế liệu, bản thân bà T tìm nơi khác thuê ở có giá rẻ hơn, việc cho thuê được vài năm thì có thông báo đất bên sông C sẽ bị giải tỏa làm bờ kè sông C - C, nên đất và nhà bà T bị mất trắng.

Về đất thì được bồi hoàn, bà T chấp nhận không khiếu nại. Về vật kiến trúc nhà, chỉ bồi hoàn bà T 182.389.440 đồng. (Một trăm tám mươi hai triệu, ba trăm tám mươi chín ngàn bốn trăm bốn chục đồng).

Tuy nhiên khi thu hồi đất bà T, nhưng lại không giải quyết suất nền tái định cư cho bà T để cất nhà ở. Vì vậy bà T không đồng ý giao đất, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) Quận C ra Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 23/3/2023 của Ủy ban nhân dân quận C đòi cưỡng chế thu hồi đất của bà T. Vì gia đình bà T có công Cách mạng nên bà Tiên đồng ý đập phá nhà giao mặt bằng cho Ban quản lý dự án tiếp tục thi công công trình để đạt kế hoạch trên giao.

Hiện nay bà T giao mặt bằng cho Ban quản lý dự án bờ kè C thuộc phường L tiếp tục thi công làm bờ kè. Những hộ dân có nhà sinh sống cặp bên sông C như bà T, họ được Ủy Ban nhân dân quận C cấp nền tái định cư để cất nhà ở

Riêng đất, nhà bà T bị thu hồi mất trắng nhưng đến nay chưa giải quyết vẫn hứa hẹn tháng này qua tháng nọ không chịu giải quyết cho bà T mua suất nền tái định cư.

Do vậy, Người khởi kiện yêu cầu:

- Hủy các quyết định 1121/QĐ-UBND ngày 23/3/2023, quyết định 1547/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận C, thành phố Cần Thơ.

- Yêu cầu Ủy ban nhân dân Quận C, thành phố Cần Thơ cho người khởi kiện được cấp hoặc mua 01 suất tái định cư.

Người bị kiện trình bày:

Về yêu cầu: “Hủy Quyết định số: 1121/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ “về việc cưỡng chế thu hồi đất”. Căn cứ Điều 69 và Điều 71 của Luật đất đai 2013 thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C ban hành Quyết định số 1121/QĐ-UBND là đúng trình tự, thủ tục quy định. Do đó việc bà Nguyễn Thị Mỹ T yêu cầu hủy Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C là không có cơ sở.

Về yêu cầu: “Hủy Quyết định số: 1547/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ “về việc đình chỉ giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Mỹ T”.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023 bà Nguyễn Thị Mỹ T có Đơn gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C về xin rút khiếu nại ngày 03 tháng 4 năm 2023.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023 Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C ban hành Quyết định số 1547/QĐ-UBND về việc đình chỉ giải quyết khiếu nại của Nguyễn Thị Mỹ T.

Căn cứ Điều 10 Luật Khiếu nại năm 2011 được sửa đổi bổ sung việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C ban hành Quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2023 là đúng quy định.

Về yêu cầu buộc Ủy ban nhân dân quận C giải quyết cho bà 01 suất nền tái định cư. Căn cứ Điều 86 Luật đất đai năm 2013 quy định cho người có đất ở thu hồi mà phải di chuyển chỗ ở; Căn cứ Khoản 3 Điều 21 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 15/2014/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố C việc Ủy ban nhân dân quận ban hành Quyết định số 3266/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2020 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với trường hợp bà T có nội dung: “Chính sách tái định cư: Không đủ điều kiện tái định cư” là đúng quy định pháp luật. Ủy ban nhân dân quận C kiến nghị đến Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xem xét bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mỹ T với các nội dung nêu trên.

Vụ việc đối thoại không thành nên đưa ra xét xử.

Tại phiên tòa sơ thẩm, người khởi kiện rút lại một phần yêu cầu khởi kiện. Cụ thể: Yêu cầu hủy các quyết định 1121/QĐ-UBND ngày 23/3/2023 và quyết định 1547/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận C, thành phố Cần Thơ. Đồng thời người khởi kiện vẫn giữ yêu cầu được mua 01 nền

tái định cư theo quy định.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện trình bày: không thống nhất yêu cầu của người khởi kiện, thống nhất giữ nguyên quan điểm mà UBND quận C đã nêu trong văn bản số 567/UBND ngày 05/3/2024 đã được cung cấp cho Tòa án.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 09/2024/HC-ST ngày 27 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ quyết định:

1. Đình chỉ xét xử đối với các yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện về việc hủy các quyết định 1121/QĐ-UBND ngày 23/3/2023 và quyết định 1547/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận C, thành phố Cần Thơ - do người khởi kiện rút yêu cầu.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện về việc người khởi kiện yêu cầu Ủy ban nhân dân Quận C, thành phố Cần Thơ cho người khởi kiện được mua 01 suất tái định cư. Buộc Người bị kiện - Ủy ban nhân dân quận C cho người khởi kiện được mua một suất đất tái định cư tối thiểu 60m².

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo về quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/6/2024, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Quyết định số 24/QĐ-VKS-HC về việc kháng nghị một phần bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện.

Ngày 12/6/2024, người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Người khởi kiện bà Nguyễn Thị Mỹ T đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận Quyết định kháng nghị, bác kháng cáo của người bị kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm, với lý do: tuy chung hộ khẩu với gia đình 15 người tại địa chỉ 2 N nhưng thực tế căn nhà đó quá nhỏ, bà không sở hữu và hiện đang phải ở nhà thuê rất khó khăn. Trường hợp tương tự chính anh trai của bà, người ở tại chỗ, đã được cấp nền, trong khi bà chỉ khác là cho thuê nhà để lấy tiền trang trải cuộc sống mà lại không được giải quyết. Bản thân luôn chấp hành pháp luật khi đã sớm bàn giao mặt bằng cho dự án bờ kè, gia đình chính sách có công với cách mạng, sau khi bị giải tỏa mất trắng toàn bộ diện tích căn nhà duy nhất do mẹ cho, bà mong muốn được mua một nền nhà tái định cư sớm ổn định cuộc sống.

Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về tố tụng, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính về phiên tòa phúc thẩm. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Về nội dung, chính sách hỗ trợ tái định cư tối thiểu theo quy định hiện hành chỉ áp dụng khi người dân đồng thời bị thu hồi đất ở gắn liền với nhà và thực tế phải di chuyển chỗ ở. Đối chiếu với trường hợp của bà Nguyễn Thị Mỹ T, căn cứ theo phương án bồi thường đã duyệt thì bà T hoàn toàn không bị thu hồi đất. Bản thân bà cũng không có giấy tờ hợp pháp hay đủ điều kiện để được cấp quyền sử dụng đất đối với phần đất này, việc cho tặng nhà đất trước đó chỉ được lập bằng giấy tay. Hơn nữa, tại thời điểm Nhà nước thực hiện dự án, bà T đã cho người khác thuê lại căn nhà để thu mua phế liệu còn mình thì chuyển đi nơi khác sinh sống, tức là không hề phát sinh việc phải di chuyển chỗ ở trên thực tế. Việc Tòa án cấp sơ thẩm lập luận rằng việc thu hồi nhà làm ảnh hưởng đến nguồn thu nhập từ việc cho thuê của bà T để buộc UBND quận C phải giải quyết suất tái định cư là hoàn toàn không áp dụng đúng bản chất của chính sách. Do đó, việc bác đơn của bà T từ phía UBND quận C là có cơ sở, kháng nghị của Viện kiểm sát và kháng cáo của người bị kiện là hoàn toàn có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính, chấp nhận toàn bộ kháng cáo, kháng nghị để sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mỹ T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Hội đồng xét xử căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở để kết luận: Toàn bộ diễn biến vụ án như phân tóm tắt nội dung đã được viện dẫn ở trên. Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ, kháng cáo của người bị kiện, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, có người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Cần Thơ, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Trịnh Kim H1, đều có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 4 Điều 225 Luật Tổ tụng hành chính 2015, Tòa án tiến hành phiên tòa phúc thẩm xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[1.2] Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết:

Ngày 08/11/2023, bà Nguyễn Thị Mỹ T khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số: 1121/QĐ-UBND ngày 23/3/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ “về việc cưỡng chế thu hồi đất”; Hủy Quyết định số: 1547/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ “về việc đình chỉ giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Mỹ T”; yêu cầu Ủy ban nhân dân Quận C, thành phố Cần Thơ cho bà Nguyễn Thị Mỹ T được mua 01 suất tái định cư khi thu hồi đất của bà, là khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, thuộc đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính tại Tòa án, còn thời hiệu và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ theo quy định tại khoản 2, khoản 4 Điều 3, khoản 1

Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm, người khởi kiện đã tự nguyện rút lại các yêu cầu hủy Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 23/3/2023 và Quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 cùng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ. Xét đây là sự tự nguyện của người khởi kiện, không trái quy định pháp luật nên Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện này là đúng quy định tại khoản 1 Điều 143 Luật tổ tụng hành chính.

[2] Về nội dung: Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ và kháng cáo của người bị kiện liên quan đến yêu cầu được mua 01 nền tái định cư của bà Nguyễn Thị Mỹ T.

[2.1] Xét nguồn gốc và quá trình quản lý, sử dụng đất

Bà Nguyễn Thị Mỹ T có căn nhà cấp 4, diện tích 78,74m² xây dựng trên đất của mẹ ruột là bà Trịnh Kim H1 cho tại thửa đất số 70, 74 tờ bản đồ số 2 tại phường L, quận C (cấp bên sông chợ nổi C); việc tặng cho có làm giấy tay có chữ ký của mẹ bà T và các anh chị em trong gia đình. Hiện căn nhà trên, bà T đang cho thuê.

[2.2] Xét điều kiện để được mua 01 suất tái định cư khi thu hồi đất.

Năm 2019, căn nhà của bà Nguyễn Thị Mỹ T bị ảnh hưởng bởi dự án Kè bờ sông C - ứng phó biến đổi khí hậu thành phố Cần Thơ.

Căn cứ Điều 86 Luật Đất đai 2013 quy định tái định cư cho người có đất ở thu hồi mà phải di chuyển chỗ ở và khoản 3 Điều 21 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 15/2014/QĐ- UBND ngày 13/11/2014 của UBND thành phố C: “Điều 21. Tái định cư đối với các trường hợp phải di chuyển chỗ ở nhưng không đủ điều kiện được bồi thường về đất ở

3. Hộ gia đình, cá nhân ở nhờ, ở đậu trên đất người khác, mà đất đủ điều kiện bồi thường, nếu có hộ khẩu thường trú tại vị trí đang ở nếu không có chỗ ở nào khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất thu hồi và nơi đăng ký hộ khẩu thường trú thì được xét cho mua 01 suất đất tái định cư tối thiểu (60m²).”

Bà T không có hộ khẩu thường trú, tạm trú, không trực tiếp sử dụng căn nhà bị thu hồi mà cho người khác thuê nên không phải di chuyển chỗ ở. Đồng thời, gia đình bà T đang ở và có hộ khẩu tại số B đường N, khu vực Y, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ; cùng phường nơi có căn nhà bị thu hồi.

Tòa án cấp phúc thẩm đã dành thời gian để bà Tiên cung C thông tin bà T phải đi thuê nhà tại địa chỉ khác để ở nhưng bà T không cung cấp được. Như vậy, trường hợp của bà T không phải di chuyển về chỗ ở, không đủ điều kiện để được mua 01 nền đất tái định cư khi thu hồi đất.

Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T, buộc Ủy ban nhân dân quận C cho người khởi kiện được mua một suất đất tái định cư tối thiểu 60m², là không phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét và có căn cứ chấp nhận một phần quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ, chấp nhận kháng cáo của người bị kiện Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ (có người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Cần Thơ); Sửa toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[3] Về án phí:

- Án phí hành chính sơ thẩm: Người khởi kiện bà Nguyễn Thị Mỹ T phải chịu do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận; người bị kiện không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

- Án phí hành chính phúc thẩm: Người bị kiện Ủy ban nhân dân quận C, có người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Cần Thơ, không phải chịu do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 241 Luật tố tụng hành chính năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Chấp nhận một phần quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ, chấp nhận kháng cáo của người bị kiện Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ, có người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Cần Thơ;

Sửa toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mỹ T về việc hủy Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 23/3/2023 và Quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 cùng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận C, thành phố Cần Thơ.

2. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mỹ T về việc yêu cầu Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ cho người khởi kiện bà T được mua 01 suất tái định cư. Buộc Người bị kiện - Ủy ban nhân dân quận C cho người khởi kiện được mua một suất đất tái định cư tối thiểu 60m².

3. Về án phí:

- Án phí hành chính sơ thẩm: người khởi kiện bà Nguyễn Thị Mỹ T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí, lệ phí sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000163 ngày 05/01/2024 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ (nay là Thi hành án dân sự thành phố C).

- Án phí hành chính phúc thẩm: người bị kiện Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ, có người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Cần Thơ không phải chịu. H2 lại cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Cần Thơ số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí, lệ phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0000469 và số 0000470, cùng ngày 19/6/2024 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ (nay là Thi hành án dân sự thành phố C).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Khoa

Ngô Mạnh Cường

Trần Thị Hòa Hiệp